

BÁO CÁO HO T NG 2006



“K t n i c ng ng gi m nghèo



và xây d ng m t xã h i công
b ng”



Địa chỉ: 176 Thái Hà, Hà Nội Việt Nam
Số điện thoại: (84 4) 2163615 - 2163617
Fax: (84 4) 5377479
Website: www.cd vietnam.org
E-mail: info@cd vietnam.org

TRUNG TÂM PHÁT TRI N VÀ H ÌNH P

Tiêu m c

A. Ho t ng nghi n c u.....2

B. Ho t ng ào t o n ng cao n ng l c cán b a ph ng.....8

C. Phát tri n c ng ng và v n ng chính sách.....12

A. Hồ t ng nghiên c u

Tên d án: M i quan h gi a th ng m i, phát tri n và gi m nghèo – CUTS

i tác:

Vi n CUTS - n

Mô t d án:

ây là d án c th c hi n t i nhi u qu c gia khác nhau v i s tài tr c a Ban Kinh t Th ng m i Qu c t và Môi tr ng, Vi n CUTS. M c tiêu c b n c a D án là t i n hành m t s ho t ng nghiên c u và chia s thông tin v tác ng c a quá trình t do hoá th ng m i t i các v n phát tri n, c bi t là tác ng t i ng i nghèo. K t qu nghiên c u s là c s xu t m t s bi n pháp ph bi n r ng rãi t i các bên liên quan nh m t i a hoá tác ng tích c c và gi m thi u tác ng tiêu c c c a t do hoá th ng m i Vi t Nam.

Theo ó, d án s t o i u ki n Chính ph và các t ch c xã h i cùng các chuyên gia ph i h p t ch c các h i th o, th o lu n, trao i v m i quan h gi a th ng m i, phát tri n và gi m nghèo. D án v n ng các chính sách th ng m i, nh h ng phát tri n có tính n nh ng nhu c u, l i ích và u tiên c a ng i nghèo và nh ng nhóm ng i bên l .

Các ho t ng chính do CDI th c hi n:

Trong khu n kh D án, n m 2006 v a qua CDI ã th c hi n các ho t ng bao g m:

- a. Th c hi n kh o sát ánh giá m c nh n th c và nghiên c u i n hình v th ng m i, phát tri n và gi m nghèo. C th là 2 ho t ng nghiên c u “T do hoá th ng m i và ng i nghèo nuôi tôm B n Tre” và “Tác ng c a t do hoá th ng m i trong ngành d t may và da giày Vi t Nam” c hoàn thành tháng 7 n m 2006.
- b. T ch c H i th o qu c gia. C th là:
 - “To àm khoa h c M i quan h gi a th ng m i, phát tri n và gi m nghèo trong m t s ngành i n hành Vi t Nam” c t ch c t i Hà N i, ngày 7/7/2006.
 - “To àm khoa h c M i quan h gi a th ng m i, phát tri n và gi m nghèo trong m t s ngành i n hình Vi t Nam” c t ch c t i à N ng, ngày 22 tháng 8 n m 2006.
- c. Chu n b và y m nh các chi n d ch nâng cao nh n th c v th ng m i, u t và gi m nghèo.

Tên đề án: S tham gia c a c ng ã ng trong vi c qu n lý b n v ng các ngu n tài nguyên thiên nhiên

ĩ tác

Ngân hàng th ã gi ã – WB

a bàn: Toàn qu c

Th ã gian: 7/ 2005 – 6/2006

Mô t D ãn:

M c tiêu c a d ãn là nh m trao quy n cho ng ãi dân, trong ó có c ng ãi dân t c thi u s , và giúp h thay ãi v hành vi thông qua vi c ph ãi h p, sáng t o và qu n lý có hi u qu c các d ãn liên quan t ãi b o v và b o t n các ngu n tài nguyên thiên nhiên (TNTN). D ãn mang l ãi nh ng chuy n bi n trong hành vi c a c ng ãng và các bên có liên quan trong vi c b o v TNTN.

Các ho t ãng chính do CDI th c hi n:

- a. Nghiên c u và vi t báo cáo tr ãng h p ãi n hình v qu n lý TNTN. C th :
Nghiên c u tr ãng h p ãi n hình v tài nguyên r ãng V Xuyên, Hà Giang;
Sinh k thay th s n ph m phi g B c Giang;
Làng ngh ãa H ãi, B c Ninh ãi v ãi v n môi tr ãng.
- b. T ch c H ãi th o Qu c gia v b o v môi tr ãng và qu n lý TNTN t ãi c ng ãng
Ngày 10 tháng 5 n m 2006, CDI ã t ch c H ãi th o Qu c gia “Sáng ki n môi tr ãng c a c ng ãng và sinh k b n v ãng” t ãi Hà N ãi.
- c. Xu t b n và tuyên truy n các n ph m v các tr ãng h p ãi n hình.

Tên dự án: Khảo sát đánh giá Dự án Phát triển giáo dục tiểu học do JICA tài trợ

Khách hàng: JICA - Nhật Bản

Địa bàn: Bắc Giang

Thời gian thực hiện: 2 tháng

Bắt đầu: Tháng 6 - 2006

Kết thúc: Tháng 8 - 2006

Mô tả Dự án:

Hàng nghìn chương trình phát triển giáo dục của Liên Hợp Quốc, tổ chức JICA - Nhật Bản đã xây dựng Dự án Phát triển Giáo dục tiểu học, phổ cập và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo ở các thị trấn và vùng nông thôn miền núi phía Bắc: Hà Giang, Lai Châu, Cao Bằng, Bắc Kạn, Bắc Giang, Thái Nguyên, Phú Thọ.

Dự án tiến hành trong giai đoạn từ năm 2000 đến năm 2007. Sau hơn 5 năm đi vào hoạt động, kinh nghiệm thực tiễn của Dự án cung cấp ra những phân tích và đánh giá trong giai đoạn tới, JICA đã tiến hành khảo sát, đánh giá quy mô nhỏ vào tháng 6 và tháng 7 năm 2006.

Các hoạt động chính do CDI thực hiện:

Chuyên khảo sát, đánh giá các thực tiễn tháng 6 và báo cáo cuối cùng được hoàn thành tháng 8 năm 2006.

Tên dự án: Chương trình cơ sở hạ tầng và sinh kế cho cộng đồng nghèo P-CLIP

Chủ trì: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Thế giới

Mô hình pháp lý: CT135 giai đoạn 2

Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH Culpin Planning Co.Ltd

Thời gian thực hiện: 7 tháng

Bắt đầu: tháng 1-2006

Kết thúc: tháng 8-2006

Mô tả Dự án:

Mục tiêu của dự án P-CLIP - một trong những hình pháp lý CT135 giai đoạn 2, là giúp giảm nghèo và tăng cường kỹ năng cho người sinh kế bền vững cho cộng đồng nghèo vùng sâu vùng xa, vùng cực kỳ khó khăn. Dự án cung cấp thông tin về Chương trình 135 của Chính phủ⁽¹⁾, cơ chế là phân bổ thông tin và phân cấp cho địa phương, tính công khai minh bạch, mục tiêu và nghèo đói, giám sát và đánh giá,... Chương trình tập trung vào những vùng có tình trạng nghèo đói cao, vùng cao, vùng sâu như: Miền Núi Phía Bắc, Vùng Duyên Hải Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên, vùng Đồng Sông Cửu Long.

Trên cơ sở đó Dự án P-CLIP được thực hiện theo 2 giai đoạn: giai đoạn 1 sẽ thực hiện với các tổ chức tư vấn tiến hành “Chẩn đoán đánh giá khả năng và thiết kế dự án” tiến hành thực hiện trong giai đoạn 2.

Các hoạt động chính do CDI thực hiện:

Cùng với tổ chức tư vấn Culpin Planning Co.Ltd, CDI đã cùng thực hiện với các tổ chức tư vấn tiến hành “Chẩn đoán – đánh giá khả năng và thiết kế dự án”, trong thời gian 7 tháng bắt đầu từ tháng 1 đến tháng 8 năm 2006.

Việc thực hiện đánh giá khả năng bao gồm:

- a) đánh giá rủi ro tài chính và xây dựng phương án khả thi
- b) đánh giá nhu cầu nâng cao năng lực và thực
- c) đánh giá giá trị kinh tế của các cơ sở hạ tầng cộng đồng xã trong thời gian qua
- d) Phân tích sinh kế khu vực nông thôn
- e) Tham vấn các bên liên quan về thiết kế chương trình.

Theo đó CDI đã thực hiện những hình pháp lý như sau:

¹ Chương trình Phát triển Kinh tế Xã hội các làng xã cực kỳ khó khăn, vùng sâu, vùng xa - SEDEMA - CT 135

- a. Hợp phần 1: Đánh giá rủi ro tài chính và ph ản ứng án kh ả c ả ph ả
- b. Hợp phần 2: Đánh giá c ả c ả t ả ch ả, qu ả n ả lý c ả Ch ả ng ả tr ả nh ả t ả ó ả lên ph ả ng ả án b ả trí nh ả n ả s ả .
- c. Hợp phần 3: Phân tích hi ả u ả qu ả kinh ả t ả c ả các đ ả án ả t ả c ả s ả h ả t ả ng ả quy ả mô ả nh ả trong các Ch ả ng ả tr ả nh ả 135, NMPRP, CBRIP.
- d. Hợp phần 4: Phân tích ý ả ngh ả c ả P-CLIP ả i ả v ả i ả ho ả t ả ng ả nâng ả cao ả n ả ng ả l ả c ả và phân ả c ả p ả cho ả chính ả quy ả n ả ả ph ả ng; v ả i ả sinh ả k ả an ả toàn ả cho ả c ả ng ả ng ả ngh ả ã và t ả nh ả b ả n ả v ả ng ả c ả ả t ả c ả s ả h ả t ả ng; trong ả qu ả n ả lý ả tài ả nguy ả n ả hay ả i ả v ả i ả v ả i ả c ả nâng ả cao ả ch ả t ả l ả ng ả c ả s ả ng.
- e. Hợp phần 5: T ả ch ả c ả tham ả v ả n ả các ả bên ả liên ả quan ả v ả i ả c ả xây ả đ ả ng ả ch ả ng ả tr ả nh ả.

Tên dự án: Biên soạn Bộ tài liệu đào tạo khóa học – SLGP (nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo và quản lý nguồn lực công)

Đối tác:

Bộ Kế hoạch Quốc tế - UNDP –

Đơn vị phối hợp:

Bộ môn Kinh tế Phát triển - Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

Thời gian: tháng 10 năm 2006

Kết thúc: tháng 3 năm 2007

Mô tả Dự án:

Mục tiêu quan trọng nhất của Dự án SLGP là nâng cao năng lực cho cán bộ lãnh đạo và cán bộ tài chính của các địa phương để họ có thể làm thí điểm trong phạm vi địa phương. Công tác tăng cường năng lực bao gồm đào tạo, tập huấn cho các cán bộ lãnh đạo và cán bộ chuyên môn kế hoạch và tài chính của địa phương (tỉnh, huyện và xã) nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng quản lý và vận hành ngân sách địa phương, quản lý và duy trì các nguồn lực công tác ngân sách nhà nước, phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Hội đồng ưu tiên cấp dự án là Biên soạn tài liệu đào tạo cho cán bộ địa phương, phục vụ cho các hoạt động đào tạo tiếp theo.

Các hoạt động chính do CDI thực hiện:

Liên danh CDI và Bộ môn Kinh tế Phát triển Trường Đại học Kinh tế Quốc dân nhận nhiệm vụ thực hiện dự án “*Biên soạn mô hình giáo trình đào tạo và tài liệu hướng dẫn thực hiện phục vụ cho các khóa đào tạo về công tác kế hoạch địa phương*”.

Bộ giáo trình giúp các viên chức nhận thức và tiếp cận công tác kế hoạch nhằm tăng cường quản lý kinh tế hộ gia đình và các cấp và yêu cầu phù hợp trong nền kinh tế thị trường; Giúp trang bị kiến thức cho các viên chức về pháp luật và các công tác kế hoạch kinh tế xã hội, kế hoạch chi tiêu, kế hoạch đầu tư hay kế hoạch có sự tham gia, lồng ghép các vấn đề giới, dân tộc, nghèo đói,... trong bản kế hoạch, để họ thấy rõ không những nhiệm vụ KH là cần thiết mà họ còn có trách nhiệm công việc thực tế thì thực hiện sẽ dễ dàng; Giúp hiểu khái quát mô hình quản lý kế hoạch địa phương để các viên chức hình dung rõ ràng công việc mà họ cần làm có các mô hình kế hoạch thực tế.

B. Hoạt động nâng cao năng lực cán bộ địa phương

Một trong những thành quả của CDI là các hoạt động nâng cao năng lực cán bộ địa phương bị tập trung trong công tác kế hoạch phát triển kinh tế xã hội. Đây cũng là lĩnh vực hoạt động xuyên suốt của Trung tâm trong năm 2005, 2006.

Chỉ số giảm toàn diện về tình trạng và giảm nghèo (CPRGS) đã được chính phủ Việt Nam phê duyệt vào tháng 5/2005, khi ngành cam kết của chính phủ về 5 mục tiêu Thiên niên kỷ (MDGs). Sau đó, Chính phủ 33 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 2215 và Quyết định số 7681/TH-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã đưa ra hướng dẫn về công tác xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm trong đó có lồng ghép những nguyên tắc của CPRGS. Hàng loạt hoạt động đã triển khai trên các cấp, thông qua các khóa tập huấn và hội thảo các phương thức và quy trình lập kế hoạch giảm nghèo, trong đó nhấn mạnh sự tham gia của cộng đồng các nhóm dân cư khác nhau và cách tiếp cận dựa trên kết quả.

Với sự trợ cấp của nhà tài trợ quốc tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thực hiện các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo, tập huấn tăng cường năng lực cho các cán bộ làm công tác kế hoạch trên hai mặt trận thành công. Các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật này đã nhấn mạnh sự đồng nghiệp tình cảm lãnh đạo và tăng cường cán bộ kế hoạch của các địa phương và các cấp, các ngành.

Điểm nổi bật của CDI trong nhiệm vụ qua là những nhân tố chủ chốt phía địa phương Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong các hoạt động hỗ trợ này. Tập trung vào các hoạt động tham gia đồng nghiệp, đào tạo nâng cao năng lực cán bộ kế hoạch, tài chính các địa phương trong năm 2005, năm 2006 và qua CDI cũng đã thực hiện nhiều dự án nhiều thành công.

Một số hoạt động chính:

Tên dự án: Tập huấn "Giảm nghèo và tăng cường năng lực lập kế hoạch giảm nghèo CPRGS"

Đối tác: UNICEF

Địa điểm: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kontum

Địa bàn: Tỉnh Kontum

Thời gian thực hiện: Tháng 1 năm 2006

Tên hoạt động: Tập huấn "Hình ảnh trong hướng dẫn lập kế hoạch giảm nghèo"

Tên khách hàng:

SNV (Hà Lan)

Địa bàn: Tỉnh Thái Nguyên

Thời gian thực hiện: Tháng 5/2006

Các dự án và lĩnh vực công tác kế hoạch của tỉnh Hòa Bình.

Hòa Bình là một tỉnh trong những tỉnh miền núi nghèo của cả nước, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số cao. Tỷ lệ nghèo cao đi kèm với sự suy giảm các tài nguyên thiên nhiên (tài nguyên rừng) đang diễn ra nghiêm trọng mặc dù chính quyền và người dân của tỉnh đã cố gắng quy hoạch. Thực tế này đòi hỏi phải có một kế hoạch phát triển kinh tế xã hội tốt, giải quyết các nhu cầu của tỉnh dựa trên những phân tích cơ sở và các giải pháp phù hợp. Trong những yêu cầu đó, việc xây dựng các kế hoạch JICA - Nhật Bản, S-K kế hoạch và xuất Hòa Bình sẽ hỗ trợ công cuộc giảm nghèo sâu rộng năm 2005 cho năm nay.

Tên dự án: Tham vấn công nghệ và tư vấn kỹ thuật "kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 – 2010" của Việt Nam và của tỉnh Hòa Bình
Đối tác: JICA
Phạm vi: S-K kế hoạch & xuất Hòa Bình

Thời gian thực hiện: Tháng 11, 12 năm 2005

Mô tả:

Mục tiêu:

- Rà soát Kế hoạch PTKTXH 5 năm 2006-2010 của tỉnh, trong đó (i) rà soát quy trình lập kế hoạch; (ii) đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm 2001-2005; (iii) rà soát mục tiêu phát triển các kế hoạch giai đoạn 2006-2010, để chi so sánh với các mục tiêu trong CPRGS; (iv) rà soát mục tiêu, chính sách và giải pháp thực hiện và (v) rà soát thực tiễn các mục tiêu phát triển; và phân bổ nguồn lực và kế hoạch giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch.
- Góp phần nâng cao năng lực cho cán bộ địa phương thông qua khóa tập huấn 3 ngày về công tác xây dựng kế hoạch theo cách tiếp cận và quy trình mới và tham vấn công nghệ.
- Lấy ý kiến phản hồi từ công dân và chính quyền địa phương về dự thảo Kế hoạch PTKTXH 5 năm 2006-2010 của chính phủ Việt Nam và của tỉnh Hòa Bình. Nâng cao nhận thức của người dân địa phương về vai trò của sự tham gia của công dân.

Theo đó, CDI sẽ thực hiện các hoạt động chính sau:

- Thực hiện khảo sát 10 ngày
- Thực hiện tập huấn 3 ngày
- Thực hiện chuyên tham vấn 10 ngày

Tên hoạt động: Tập huấn “Lập Kế hoạch theo
phương pháp mới” và tham vấn kế hoạch
PTKTXH 2007 của tỉnh Hòa Bình tới các S
ngành, các huyện và các xã.

Đối tác: JICA

Và S K ho ch & u t Hòa Bình

Thời gian thực hiện: Tháng 8 năm 2006

Mô tả:

Mục tiêu của Hoạt động này là hỗ trợ tư vấn hoạt động tham vấn kế hoạch PT KT -XH do JICA tài trợ thực hiện năm 2005 thông qua (i) xây dựng năng lực cho cán bộ kế hoạch địa phương qua đào tạo lý thuyết và thực hành trong công việc, (ii) phân tích mô hình/ hình thức kế hoạch có sự tham gia trong các ngành, các huyện, và (iii) thu thập ý kiến phản hồi từ chính quyền địa phương và các cơ quan về kế hoạch phát triển năm 2007 của tỉnh.

Các hoạt động do CDI thực hiện:

- Tổ chức tập huấn 3 ngày về phương pháp và công cụ cần áp dụng khi xây dựng kế hoạch và tổ chức tham vấn.
- Tổ chức chuyên tham vấn 8 ngày cho đội ngũ là 3 ngành Công nghiệp, Nông nghiệp và Y tế; 3 huyện là Lạc Sơn, Lạc Thủy, Kim Bôi.

Tên hoạt động: Tập huấn nâng cao nhận thức
cho đội ngũ Hội đồng nhân dân và Ủy Ban
nhân dân về giám sát kế hoạch hóa.

Đối tác: JICA

Và S K ho ch & u t Hòa Bình

Khảo sát vai trò, nhiệm vụ và chức năng của
Hội ND trong công tác phê duyệt, giám sát KH

Thời gian: Tháng 12 năm 2006

Mô tả:

Nhận thức vai trò của Hội đồng nhân dân các cấp trong phê duyệt và giám sát kế hoạch, trong khuôn khổ hoạt động tập huấn theo, S K ho ch & u t Hòa Bình đã có sáng kiến đưa Hội ND vào đội ngũ thực hiện các dự án, mở rộng tính năng lực và toàn diện cho tiến trình cải cách kế hoạch hóa.

Các hoạt động do CDI thực hiện bao gồm:

- Mời tập huấn 2 ngày cho đội ngũ Hội ND các cấp nhằm nâng cao nhận thức về phương pháp lập kế hoạch mới.
- Tổ chức chuyên khảo sát 3 ngày về vai trò, chức năng, nhiệm vụ và năng lực hiện tại của đội ngũ Hội ND các cấp.

C. Phát triển công nghệ và văn hóa chính sách

Tên dự án: Giám sát Trách nhiệm xã hội – Tên tác giả:
CSR

ActionAid International - Việt Nam

Bản xuất năm 2005

Mô tả Dự án:

Nhằm giúp các doanh nghiệp dệt may và da giày tăng sức cạnh tranh trong quá trình hội nhập vào nền kinh tế thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh và bền vững, ActionAid đã có sáng kiến mời Giám sát Trách nhiệm xã hội Doanh nghiệp – CSR làm ưu tiên năm 2005.

CSR tuyên truyền rộng rãi hiểu biết về trách nhiệm xã hội, lợi ích của nó với người lao động, công nghệ và chính bản thân doanh nghiệp. Thực hiện CSR, doanh nghiệp không chỉ chú trọng lợi ích của mình mà còn nâng cao hình ảnh, vị thế của mình trên thị trường nội địa và trên trường quốc tế.

Vì mục tiêu đó, dự án xây dựng một diễn đàn khuyến khích sự tham gia của các bên có liên quan thuộc các văn hóa kinh tế, xã hội và văn hóa lao động và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Diễn đàn sẽ cung cấp các thông tin cho các bên liên quan (người sản xuất lao động/khu vực nhân - người lao động) cùng phối hợp nâng cao tính cạnh tranh trong các ngành sản xuất. Theo đó, hàng năm các Doanh nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm xã hội sẽ được tôn vinh. Dự án này hoạt động rộng khắp các ngành, tập trung 200 doanh nghiệp, tổ chức các diễn đàn và chỉ đạo chi nhánh địa phương.

CDI đã tham gia ngay từ đầu dự án, tổ chức giám sát liên tục năm 2005, tiếp tục các hoạt động trong năm 2006 như: Thúc đẩy việc thực hiện thí điểm Bộ quy tắc ứng xử trong môi trường doanh nghiệp dệt may và da giày; Thiết lập thông tin mạng nội địa và diễn đàn về trách nhiệm xã hội trên website: www.vietnamforumcsr.net; tuyên truyền, phổ biến trách nhiệm xã hội thông qua các bản tin; tham gia Hội nghị giám sát năm 2006.

Tên Dự án: Vấn đề xây dựng môi trường lao động lành mạnh và vệ sinh tại các làng nghề thủ công Bức Ninh vì quy hoạch phân vùng và ngành nghề

Tên tác giả: Sĩ Quán Phan Lan

Địa bàn: Bức Ninh

Thời gian thực hiện: 18 tháng

Làng nghề sản xuất thép A Hi (Xã Châu Khê, T. S. N)

Thời gian bắt đầu: tháng 7 năm 2006

Làng giầy Dĩnh (Xã Phong Khê, huyện Yên Phong)

Mô tả Dự án:

Như quan tâm của Sĩ Quán Phan Lan trong hồ sơ này là khu vực làng nghề và mối quan hệ giữa môi trường, phân vùng, nghề và ngành nghề. Trong bối cảnh công nghiệp hoá đô thị hoá nhanh chóng Việt Nam hiện nay, đói nghèo gắn với môi trường làm việc nan giải. Các vấn đề môi trường ngày càng trở nên phức tạp là một gánh nặng ngày càng lớn, từ việc chất thải rắn và ô nhiễm nguồn nước, không khí, v.v... Bên cạnh đó, lao động nhàn rỗi, lao động mùa vụ trong các làng nghề cũng là vấn đề bức bối, ý thức lao động an toàn, vệ sinh và kỹ thuật còn nhiều hạn chế. Lao động, lao động trẻ em nghề dệt thủ công tại các làng nghề thủ công đòi hỏi sự quan tâm hơn nữa của các ngành các cấp chính quyền.

Mục tiêu của dự án là nhằm tăng cường trách nhiệm xã hội trong việc cải thiện môi trường sống, cải thiện làm việc và quan hệ lao động phân vùng, nghề, ngành nghề nhàn rỗi và công nghệ tại các làng nghề Bức Ninh. Nâng cao vai trò của người dân trong việc phát huy dân chủ, thực hiện công bằng xã hội. Phát triển và phát huy vai trò các tổ chức xã hội dân sự các cấp thông qua việc nâng cao nhận thức và tham gia của người dân, nâng cao vai trò của công nhân trong quá trình hoạch định chính sách các cấp.

Một số hoạt động do CDI thực hiện:

Tổ chức thành công hội thảo khởi động

Thành lập Tổ tư vấn của 2 làng thủ công xã Phong Khê – huyện Yên Phong và Châu Khê - huyện T. S. N, thủ công Bức Ninh. Công việc tiến hành ngay việc tập huấn cho tổ tư vấn về các vấn đề pháp luật lao động, môi trường, xã hội và các kiến thức tham gia công nhân.

Tổ chức các buổi báo cáo và tham gia cho các doanh nghiệp, hợp tác xã của 2 làng về bảo vệ môi trường, sức khỏe và an toàn, luật lao động, quan hệ lao động, cam kết vì quy hoạch phân vùng và nghề.

Tổ chức tham gia cho lao động về các nội dung về luật pháp lao động và sức khỏe.

Thực hiện khám sức khỏe miễn phí cho gần 200 phôi n và trẻ em của 2 làng.

Nghiên cứu, khảo sát các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và người lao động tại 2 làng nghề. Thực hiện chia sẻ các kết quả nghiên cứu.

Trong thời gian tiếp diễn các hoạt động khai thác hợp tác, tham vấn và cùng với công đồng thực hiện **chương trình hành động** nâng cao nhận thức, xây dựng lực cho lãnh đạo địa phương, các doanh nghiệp và các hộ gia đình các vấn đề môi trường và xã hội. Triển khai các hoạt động an sinh xã hội, cấp phát tiền lương cho người lao động và trẻ em (Như cung cấp tiền bồi dưỡng người lao động và trao học bổng khuyến khích cho trẻ em nghèo và khó,...).

Tên Dự án: “S tham gia c a c ng ng dân nghèo trong xác nh ngu n l c và nhu c u u t phát tri n thu s n”

Chủ tác: Ngân hàng th gi i – WB

C quan h p tác: B Th y S n

Chủ bàn: Toàn qu c

Th i gian: 01/2006 – 07/2006

Nh ng a ph ng ã tri n khai kh o sát, tham v n:

Qu ng Ninh, Ninh Bình, Ninh Thu n, Hà T nh, Trà Vinh

Mô t D án:

Trong th p k qua, các ngu n tài nguyên vùng bi n và n i a Vi t nam ang b khai thác c n ki t ho c trong tình tr ng xu ng c p tr m tr ng t i m c e d a nghi êm tr ng n các sinh k c a c ng ng. Do ó, i u quan tr ng là ph i i m i và a vào áp đ ng h th ng qu n lý ngh cá và nuôi tr ng th y s n, c ng nh các h th ng qu n lý khai thác ngu n l i ven b . i cùng v i ó là t ng c ng h tr a đ ng hóa các ho t ng kinh t t o thu nh p cho ng i dân ven bi n và n i ng.

Kinh nghi m cho th y, s tham gia c a các h gia ình và c ng ng a ph ng; các s ban ngành; các t ch c phi chính ph , t ch c tín đ ng,... trong xây đ ng h th ng qu n lý tài nguyên bi n, ven bi n, tài nguyên n i ng s mang l i hi u qu b n v ng.

M c tiêu chính c a nghiên c u này là xây đ ng h th ng thông tin c n thi t giúp cho vi c thi t l p m t đ án ti p theo v i m c tiêu mang l i l i ích cho c ng ng ng dân nghèo, c bi t, vùng nông thôn b ng cách phát tri n và qu n lý b n v ng các tài nguyên th y s n trong n i a và b bi n.

Các ho t ng chính:

- Tham v n v i các c ng ng ngh cá các khu v c i di n b bi n và n i a khác nhau v a lý nh m hi u rõ các khó kh n c a h trong quá trình t o thu nh p.
- Th o lu n v i các nhóm ngh cá nghèo v các l a ch n ti m n ng i v i công vi c li ên quan t i h (c bi t là vi c phát tri n th y s n trên bi n và đ c b bi n đ a trên kinh nghi m Vi t Nam và Trung Qu c) và v i các c p chính quy n a ph ng v các ki u can thi p.
- Tìm hi u các l a ch n có th giúp cho các h gia ình nghèo có c h i c ào t o, có di n tích s n xu t, c ti p c n ngu n tài chính, tín đ ng và các nhu c u s n xu t khác trong m t chi n l c phát tri n ch p nh n c v m t xã h i và thân thi n v m t môi tr ng xét t quan i m gi i và c i m các t c ng i, c ng nh đ a trên các tham chi u khác.
- Xác nh các tr ng i i v i các h gia ình nghèo trong vi c ti p c n các tài nguyên và tín đ ng và g i ý các ph ng cách kh c ph c các tr ng i ó nh m c i thi n sinh k m t cách b n v ng.
- Chu n b m t báo cáo tóm t t v các k t qu chính c a vi c tham v n nh m giúp cho vi c xác nh các l a ch n phát tri n, các nhu c u v chính sách v a các u t c n thi t nh m c i thi n sinh k c a c ng ng ngh cá nghèo và ngu n tài nguyên mà h ph i ph thu c vào ó.

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN VÀ HOẠT ĐỘNG (CDI)



Địa chỉ : 176 Thái Hà, Hà Nội Việt Nam
Số điện thoại : (84 4) 2163615 - 2163617
Số Fax : (84 4) 5377479
Website: www.cdivietnam.org
E-mail: info@cdivietnam.org



Đăng ký số A-399 cấp A/B Khoa Học và Công nghệ theo quy định thành lập của TRUNG TÂM KINH TẾ CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG (VAPEC)